

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 159/2023/HS-ST
Ngày: 22-9-2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN-TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Đình Hưng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Đắc Toàn và ông Nguyễn Tấn Bình.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Việt Thao - Thư ký của Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:** Ông Dương Văn Nhất - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2023/TLST-HS ngày 08/9/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2023/QĐXXST-HS ngày 11/9/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn L**, giới tính: Nam; sinh năm 1992 tại TP. Quy Nhơn; Nơi cư trú: Tổ X, khu phố Y, phường L, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn S (chết) và bà: Trần Thị H, sinh năm 1972; Vợ: Võ Huỳnh N, sinh năm 1996, có 02 người con sinh năm 2016 và năm 2019; Tiền án: Ngày 13/12/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 152/2018/HSST ngày 13/12/2018, đến ngày 12/01/2023, chấp hành xong án phạt tù; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 21/6/2023 (Có mặt)

- Bị hại:

1. Anh Huỳnh Nhật Tr, sinh năm 1992 (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ C, khu phố D, phường N, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

2. Chị Hồ Thị Mỹ Th, sinh năm 1986 (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: số X đường B, phường T, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

3. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1975 (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ X, khu phố Q, phường T, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

4. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1974 (Có mặt).

Nơi cư trú: số R đường G, phường T, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- *Người làm chứng:*

Chị Nguyễn Thị Bích V, chị Nguyễn Thị H, anh Võ Đình S.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định nên Trần Văn L nảy sinh ý định đi dạo xung quanh khu vực thành phố Quy Nhơn để tìm kiếm xe mô tô nào để sơ hở thì trộm cắp, bán lấy tiền tiêu xài. Trong khoảng thời gian từ ngày 11/4/2023 đến ngày 17/4/2023, Trần Văn L đã thực hiện 04 (bốn) Lần trộm cắp xe mô tô, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 13h30 ngày 11/4/2023, Trần Văn L đi dạo quanh khu vực chợ Đầm tìm xe để trộm cắp, khi đến trước nhà số 477 Bạch Đằng, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn thì phát hiện xe mô tô biển số 77L1-277.53 (Nhãn hiệu: Yamaha Sirius, màu sơn: Vàng – Đen, số khung: 40CY-924996, số máy: 5C64- 924969) của Huỳnh Nhật Tr dừng trước nhà, không có ai trông coi. La đi bộ đến tiếp cận rồi lấy chìa khóa xe của mình (đã chuẩn bị sẵn) lén lút mở khoá xe rồi điều khiển xe mô tô trên đến khu vực Chợ Bình Định (thuộc Phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định) bán cho 01 người xe ôm (không rõ lai lịch) được số tiền: 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng), số tiền này La dùng tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Khoảng 14h00 ngày 14/4/2023, với phương thức, thủ đoạn tương tự, Trần Văn L đi bộ đến trước nhà số 584/27 Bạch Đằng, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn, lấy trộm xe mô tô biển số 77F1-289.19 (Nhãn hiệu: Yamaha Sirius, màu sơn: Trắng - Xanh, số khung: RLCS5C6H0FY124338, số máy: 5C6H124360) của Hồ Thị Mỹ Th rồi điều khiển xe mô tô trên đến khu vực Chợ Bình Định (thuộc Phường Bình Định, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định) bán cho 01 người xe ôm khác (không rõ lai lịch) được số tiền: 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng), số tiền này L dùng tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ ba: Khoảng 11h30' ngày 15/4/2023, với phương thức, thủ đoạn tương tự, Trần Văn L đi bộ đến trước số nhà 856/64/26 Trần Hưng Đạo, Phường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn, lấy trộm xe mô tô biển số 77L1-318.45 (Nhãn hiệu: Honda Wave, màu sơn: Đỏ, số khung: 9043Y-098727, số máy: 09E-0096942) của Nguyễn Văn B rồi đi tìm chỗ tiêu thụ nhưng chưa được. Đến khoảng 15h00 cùng ngày, Nguyễn Thị Bích V (Sinh năm: 1996; trú: Tổ 2, khu vực 1, phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn; cháu ruột ông Nguyễn Văn B) biết L đã lấy trộm xe mô tô trên nên liên hệ yêu cầu L trả lại xe. Đến khoảng 10h00' ngày 16/4/2023, L đến gặp ông B trả lại xe mô tô biển số 77L1-318.45 đã lấy trộm.

Lần thứ tư: Khoảng 11h30' ngày 17/4/2023, với phương thức, thủ đoạn tương tự, Trần Văn L điều khiển xe mô tô biển số 77L1-487.71 của mình để tại khu vực Chợ Đầm (phường Thị Nại, thành phố Quy Nhơn) rồi đi bộ đến đường Nguyễn Gia Thiều (bên hông nhà số 31 Phạm Hồng Thái), phường Thị Nại,

thành phố Quy Nhơn, lấy trộm xe mô tô biển số 77X5-8508 (Nhãn hiệu: Yamaha, màu sơn: Đỏ - Bạc, số khung: 07Y-035715, số máy: 5C63-035715) của Nguyễn Thị N. Do không tìm được người mua nên L rồi điều khiển xe mô tô trên đến vớt tại bãi cỏ ở khu vực Cầu Đen (đường Đống Đa, thành phố Quy Nhơn), hiện không thu hồi được.

Ngày 08/5/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận:

- 01 (một) xe mô tô biển số 77L1-277.53, nhãn hiệu: Yamaha Sirius, màu sơn: Vàng - Đen, số khung: 40CY-924996, số máy: 5C64-924969, đã qua sử dụng, tại thời điểm chiếm đoạt ngày 11/4/2023 trị giá: 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

- 01 (một) xe mô tô biển số 77F1-289.19, nhãn hiệu: Yamaha Sirius, màu sơn: Trắng - Xanh, số khung: RLCS5C6H0FY124338, số máy: 5C6H124360, đã qua sử dụng, tại thời điểm chiếm đoạt ngày 14/4/2023 trị giá: 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

- 01 (một) xe mô tô biển số 77L1-318.45, nhãn hiệu: Honda Wave, màu sơn Đỏ, số khung: 9043Y-098727, số máy: 09E-0096942, đã qua sử dụng, tại thời điểm chiếm đoạt ngày 15/4/2023 trị giá: 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng).

- 01 (một) xe mô tô biển số 77X5-8508, nhãn hiệu: Yamaha, màu sơn: Đỏ - Bạc, số khung: 07Y-035715, số máy: 5C63-035715, đã qua sử dụng, tại thời điểm chiếm đoạt ngày 17/4/2023 trị giá: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Vật chứng vụ án:

- 03 (ba) đĩa DVD chứa hình ảnh Trần Văn L trộm cắp tài sản (đã đưa vào hồ sơ vụ án).

- 01 (một) xe mô tô biển số 77L1-318.45, nhãn hiệu: Honda Wave, màu sơn: Đỏ, số khung: 9043Y-098727, số máy: 09E-0096942, đã qua sử dụng. Đã trả lại cho ông Nguyễn Văn B.

- 01 (một) xe mô tô biển số 77L1-487.71, nhãn hiệu: Yamaha Sirius, màu sơn: Đỏ-Đen, số khung: HOEY-078499, số máy: 5C6H-078310, đã qua sử dụng (sở hữu của L).

Về dân sự: Bị cáo Trần Văn L đã bồi thường cho Huỳnh Nhật Tr số tiền: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); bồi thường cho Hồ Thị Mỹ Th số tiền: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng); bồi thường cho Nguyễn Thị N số tiền: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Các bị hại Huỳnh Nhật Tr, Hồ Thị Mỹ Th, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thị N đã tự nguyện viết giấy bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì khác.

- Tại bản cáo trạng số 158/CT-VKSQN ngày 08/9/2023 Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Trần Văn L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại Huỳnh Nhật Tr, Hồ Thị Mỹ Th, Nguyễn Văn B, Nguyễn Thị N đã tự nguyện viết giấy bãi nại và không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước xe mô tô biển số 77L1-487.71, nhãn hiệu: Yamaha Sirius, màu sơn: Đỏ-Đen, số khung: HOEY-078499, số máy: 5C6H-078310 của bị cáo Trần Văn La sử dụng làm phương tiện phạm tội.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo Trần Văn L thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Trần Văn L xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Do không có nghề nghiệp, cần tiền để tiêu xài, bị cáo Trần Văn L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Trong khoảng thời gian từ ngày 11/4/2023 đến ngày 17/4/2023, bị cáo Trần Văn L đã lén lút thực hiện 04 (bốn) lần trộm cắp tài sản, chiếm đoạt 04 xe mô tô của các bị hại Huỳnh Nhật Tr, Hồ Thị Mỹ Th, Nguyễn Văn B và Nguyễn Thị N với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 33.500.000 đồng. Bị cáo Trần Văn L đã bị Tòa án kết án về tội: “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung theo điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là “có tính chất chuyên nghiệp”, bản án này bị cáo chưa được xóa án tích. Sau khi mãn hạn tù, do không có nghề nghiệp bị cáo lấy các lần trộm cắp làm nghề sinh sống, lấy tài sản trộm cắp bán làm nguồn sống chính. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung: “*Có tính chất chuyên nghiệp*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, trị

an ở địa phương nên phải xử phạt nghiêm, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy rằng:

4.1 Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

4.2 Về tình tiết tăng nặng: Tại bản án số 152/2018/HSST ngày 13/12/2018 của Tòa án nhân dân TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xử phạt bị cáo 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bản án này bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội, nên lần này phạm tội với tình tiết tăng nặng “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã 04 lần chiếm đoạt tài sản của các bị hại, mỗi lần chiếm đoạt có trị giá trên 2.000.000 đồng nên phạm tội với tình tiết tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

4.3 Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn; bị cáo đã bồi thường cho các bị hại để khắc phục hậu quả, các bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự áp dụng cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo an tâm cải tạo tốt.

[5] Về bồi thường thiệt hại và truy thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- Bị hại Nguyễn Văn B đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

- Bị cáo Trần Văn L chiếm đoạt tài sản của các bị hại Huỳnh Nhật Tr, Hồ Thị Mỹ Th, Nguyễn Thị N, hiện tài sản không thu hồi được. Trong quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho bị hại Huỳnh Nhật Tr số tiền: 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng); bồi thường cho Hồ Thị Mỹ Th số tiền: 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng); bồi thường cho Nguyễn Thị N số tiền: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Các bị hại Huỳnh Nhật Tr, Hồ Thị Mỹ T, Nguyễn Thị N đã tự nguyện viết giấy bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra thu giữ của bị cáo 01 xe mô tô biển số biển số 77L1-487.71, nhãn hiệu: Yamaha Sirius, màu sơn: Đỏ-Đen. Xét thấy xe mô tô trên do bị cáo đứng tên đăng ký sở hữu. Bị cáo sử dụng xe mô tô này làm phương tiện phạm tội, xe mô tô trên có giá trị kinh tế nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Vấn đề khác: Đối với những người mua các xe mô tô 77L1-277.53; 77F1-289.19; 77X5-8508 do bị cáo Trần Văn L trộm cắp mà có, Cơ quan CSĐT – Công an TP. Quy Nhơn tiếp tục điều tra các minh những đối tượng này, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Văn L 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2023.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô biển số 77L1-487.71, nhãn hiệu: Yamaha Sirius, màu sơn: Đỏ-Đen, số khung: H0EY-078499, số máy: 5C6H-078310, đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/9/2023 của Chi cục thi hành án dân sự TP. Quy Nhơn.

4. Án phí: Buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Dương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Ngô Đình Hưng

